

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T1
TỈNH T2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày 01/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH T2

- Th3 phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Quảng.

Ông Trần Văn Hiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1 tỉnh T2, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 02/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 16/02/2024, đối với bị cáo:

Dương Toàn Th, sinh ngày 18/7/1991. Nơi sinh: Th3 phố Y, tỉnh Y; nơi cư trú: Thôn NC, xã ĐM, huyện T1, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Xuân Th1 (đã chết) và bà Bùi Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1973, trú tại thôn TTT, xã AN, huyện T1, tỉnh T2 (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trịnh Văn Th2, sinh năm 1979, trú tại thôn TTT, xã AN, huyện T1, tỉnh T2 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 30/7/2023, Dương Toàn Th đến nghĩa trang LC, thuộc địa phận thôn TTĐ, xã AN, huyện T1 thì phát hiện thấy bên trong nghĩa trang có lắp đặt hệ thống dây cáp điện, loại dây 2.6 của anh Phạm Văn Ch nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy không có ai trông coi, Th trèo lên cột điện ở lề đường

chính phía Đông nghĩa trang, dùng dao cắt một đoạn dây điện dài 9,9mét, rồi tiếp tục đi theo đường chính về phía Tây nghĩa trang, leo lên cột điện gần nhất dùng dao cắt 02 đoạn dây điện, mỗi đoạn có chiều dài 19,8mét. Sau đó Th mang 03 đoạn dây điện trên đi đốt cháy lớp vỏ cao su bên ngoài để lấy lõi dây đồng bên trong. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi Th đang đốt dây điện thì anh Ch cùng anh Trịnh Văn Th2 đến nghĩa trang LC và phát hiện thấy dây điện bị cắt trộm nên nấp vào khu vực gần đó để phục bắt. Sau khi đốt dây điện xong, Th giấu dây đồng và dao vào cặp quần rồi đi theo đường chính ra ngoài ý định mang dây đồng đi bán đồng nát. Khi Th đi đến gần phía Đông của nghĩa trang thì anh Ch và anh Th2 chặn Th lại. Anh Ch dùng gậy vọt 01 phát vào chân Th, sau đó anh Th2 cầm kiếm chém 01 nhát vào tay Th. Thấy Th bị thương, anh Ch cởi áo của anh Ch đưa cho Th băng vết thương, sau đó đưa Th đến Công an xã AN để trình báo.

Quá trình điều tra đã xác định Th còn có 02 lần khác thực hiện hành vi trộm cắp dây cáp điện tại nghĩa trang LC, xã AN, cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/6/2023 trong lúc ngồi chơi game tại quán Internet ở thị trấn T, huyện K, tỉnh T2, Th cùng một người bạn mới quen (Th khai tên là Th3 ở huyện K nhưng không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) rủ nhau đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Th3 mang theo 01 con dao và 01 chiếc bật lửa rồi điều khiển xe mô tô (Th không nhớ biển kiểm soát) chở Th từ thị trấn T đến nghĩa trang LC ở thôn TTĐ, xã AN, huyện T1. Khi vào nghĩa trang, phát hiện thấy hệ thống dây cáp điện của anh Phạm Văn Ch mắc trong nghĩa trang, Th và Th3 nảy sinh ý định trộm cắp dây điện nên đứng quan sát khoảng 20 phút. Thấy không có ai trông coi nên Th3 trèo lên 04 cột điện ở khu vực đường phía Tây nghĩa trang, dùng dao cắt khoảng 100 mét dây điện ném xuống đất cho Th. Sau đó Th và Th3 dùng bật lửa đốt cháy lớp vỏ cao su bên ngoài của số dây điện trộm được để lấy dây đồng bên trong. Sau khi dây đồng nguội, Th và Th3 mang số dây đồng trộm được đến cửa hàng đồng nát của bà Bùi Thị Nh, sinh năm 1961, trú tại tổ dân phố AĐ, thị trấn T, huyện K bán với giá 1.200.000đồng. Số tiền này Th và Th3 chia đôi mỗi người một nửa.

Chiều ngày 06/7/2023 trong lúc ngồi chơi game tại quán Internet, Th và Th3 tiếp tục rủ nhau đến nghĩa trang LC để trộm cắp dây điện bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Th3 mang theo một ba lô, bên trong có một con dao và một chiếc bật lửa rồi nhờ một người bạn của Th3 (Th khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người này) chở Th và Th3 từ thị trấn T, huyện K đến đoạn đường Quốc lộ x thuộc địa phận xã AN, huyện T1. Sau đó Th và Th3 đi bộ vào nghĩa trang LC đứng quan sát khoảng 15 phút. Thấy không có ai trông coi, Th3 trèo lên hai cột điện ở đường nhánh lối dẫn ra phía Tây Bắc nghĩa trang và một cột ở cuối đường chính trong nghĩa trang, cắt trộm khoảng 70m dây điện ném xuống đất cho Th. Sau đó cả hai đem số dây điện trộm cắp được dùng bật lửa đốt cháy lớp vỏ cao su bên ngoài để lấy dây đồng bên trong rồi mang đến cửa hàng đồng nát của bà Bùi Thị Nh, sinh năm 1961, trú tại tổ dân phố AĐ, thị trấn T, huyện K bán với giá 1.050.000 đồng. Th3 chia cho Th 500.000 đồng còn Th3 cầm 550.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Dương Toàn Th đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 13/9/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T1 kết luận: Loại dây điện cáp treo 2.6, bên trong có 02 bó dây đồng, mỗi bó có 07 dây đồng cùng đường kính 1mm, vỏ ngoài cao su màu đen, loại dây Hàn Quốc có tổng chiều dài là 49,5m, còn 95% giá trị sử dụng. Tổng giá trị tài sản là 2.257.200 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 19/12/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T1 kết luận: Loại dây điện cáp treo 2.6, bên trong có 02 bó dây đồng, mỗi bó có 07 dây đồng cùng đường kính 1mm, vỏ ngoài cao su màu đen, loại dây Hàn Quốc. 100 mét dây điện tại thời điểm ngày 30/6/2023 còn 95% giá trị sử dụng có tổng trị giá là 4.560.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 19/12/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T1 kết luận: Loại dây điện cáp treo 2.6, bên trong có 02 bó dây đồng, mỗi bó có 07 dây đồng cùng đường kính 1mm, vỏ ngoài cao su màu đen, loại dây Hàn Quốc. 70 mét dây điện tại thời điểm ngày 06/7/2023 còn 95% giá trị sử dụng có tổng trị giá là 3.192.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 362 ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T2 kết luận: Mặt sau ngoài từ 1/3 dưới cánh tay - khuỷu tay- cẳng tay trái có vết thương trung bình đang liền sẹo. Kết quả khám chuyên khoa thần kinh ngày 21/8/2023 tại bệnh viện đa khoa tỉnh T2 thể hiện tổn thương nhánh dây thần kinh quay bên trái. Tuy nhiên trình tự phẫu thuật, bác sỹ phẫu thuật thấy thần kinh quay không phát hiện tổn thương. Tỷ lệ tổn thương đối với Dương Toàn Th tại thời điểm giám định là 2%.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 525 ngày 07/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T2 kết luận: Mặt sau ngoài từ 1/3 dưới cánh tay - khuỷu tay- cẳng tay trái có vết sẹo lớn. Tỷ lệ tổn thương đối với Dương Toàn Th tại thời điểm giám định là 3%.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSTH ngày 02/02/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 quyết định truy tố bị cáo Dương Toàn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Toàn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; g Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Toàn Th từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Th đều khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 30/7/2023, tại nghĩa trang LC thuộc địa phận thôn TTĐ, xã AN, huyện T1, Dương Toàn Th đã trộm cắp của anh Phạm Văn Ch 49,5 mét dây cáp điện, loại dây 2.6 tri giá 2.257.200 đồng. Quá trình điều tra xác định Th còn 02 lần trộm cắp dây cáp điện loại dây 2.6 tại nghĩa trang LC của anh Ch, trong đó ngày 30/6/2023 trộm cắp 100 mét dây cáp điện tri giá 4.560.000 đồng, ngày 06/7/2023 trộm cắp 70 mét dây cáp điện tri giá 3.192.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Th trộm cắp của anh Ch là 10.009.200 đồng.

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp và được chứng minh bằng: Sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường; Các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu; Các bản kết luận định giá tài sản, kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống; Đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Như vậy, khoảng 20 giờ ngày 30/7/2023, tại nghĩa trang LC, Dương Toàn Th đã trộm cắp của anh Phạm Văn Ch 49,5 mét dây cáp điện, loại dây 2.6 tri giá 2.257.200 đồng. Quá trình điều tra xác định Th còn 02 lần trộm cắp dây cáp điện loại dây 2.6 tại nghĩa trang LC của anh Ch, trong đó ngày 30/6/2023 trộm cắp 100 mét dây cáp điện tri giá 4.560.000 đồng, ngày 06/7/2023 trộm cắp 70 mét dây cáp điện tri giá 3.192.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Th trộm cắp của anh Ch là 10.009.200 đồng. Hành vi của bị cáo Dương Toàn Th đã cấu Th3 tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 quyết định truy tố bị cáo Dương Toàn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173: Tội trộm cắp tài sản quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Dương Toàn Th đã có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Dương Toàn Th Th3 khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đã bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội 03 lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra giữa bị cáo và anh Ch, anh Th2 đã thỏa thuận bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho nhau, đến nay không ai có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 đoạn dây đồng có chiều dài lần lượt là 9,9 m, 19,8 m, 19,8 mét; 01 dây dẫn điện dài 1,04m, đường kính 0,013m; 01 dây dẫn điện dài 2,03m, đường kính 0,013mm, xác định là tài sản của anh Phạm Văn Ch nên cần trả lại cho anh Ch.

Đối với 01 con dao dài 31,5cm và 01 thanh kiếm dài 79,2cm, có phần lưỡi bằng kim loại, kích thước 57x3,5xx4cm, một cạnh sắc, một cạnh tù, mũi kiếm sắc nhọn xác định là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Vấn đề khác trong vụ án:

Trong vụ án này có bà Bùi Thị Nh, sinh năm 1961, trú tại tổ dân phố AĐ, thị trấn T, huyện K là người đã mua số dây đồng Th trộm cắp được vào ngày 30/6/2023 và 06/7/2023. Tài liệu điều tra thể hiện khi mua bà Nhự không biết đó là tài sản do Th phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Nh là có căn cứ.

Đối với người tên Th3 ở huyện K, Th khai đã đi trộm cắp tài sản cùng vào ngày 30/6/2023 và 06/7/2023, do Th khai không biết tên tuổi đầy đủ, địa chỉ cụ thể của Th3 ở đâu, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng không xác định được danh tính của Th3 nên đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với hành vi dùng tuýp sắt, kiếm đánh gây thương tích cho Dương Toàn Th của anh Phạm Văn Ch và Trịnh Văn Th2, kết quả giám định thương tích xác định Th bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Quá trình điều tra Th đã tự nguyện có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với anh Ch và anh Th2 nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Ch, anh Th2 mà đề nghị Ủy ban nhân dân huyện T1 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với hành vi tàng trữ thanh kiếm của anh Trịnh Văn Th2, xác định đây là vũ khí thô sơ nên Cơ quan điều tra đã đề nghị Ủy ban nhân dân huyện T1 xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Th2 là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Toàn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Toàn Th 01 (một) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1973, trú tại thôn Trình Trung Tây, xã AN, huyện T1, tỉnh T2 03 đoạn dây đồng có chiều dài lần lượt là 9,9 m, 19,8 m, 19,8 mét; 01 dây dẫn điện dài 1,04m, đường kính 0,013m; 01 dây dẫn điện dài 2,03m, đường kính 0,013mm.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao dài 31,5cm, 01 thanh kiếm dài 79,2cm, có phần lưỡi bằng kim loại, kích thước 57x3,5xx4cm, một cạnh sắc, một cạnh tù, mũi kiếm sắc nhọn.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh T2.

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Dương Toàn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hành sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về vấn đề liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 01/3/2024; bị hại có quyền kháng cáo về vấn đề liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh T2;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T2;
- Sở Tư pháp tỉnh T2;
- VKSND huyện T1;
- CA huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền